

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ - TỈNH
VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2024/DS - ST
Ngày: 11 - 6 - 2024
V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Kim Phượng
2. Ông Trần Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Ái Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/QĐXXST - DS ngày 07 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1957. (có mặt)

Địa chỉ: ấp PT 2, xã ĐP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn:*

2.1. Trần Thị Bạch N, sinh năm 1978 (vắng mặt)

2.2. Ông Võ Ngọc B (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp TL, xã ĐP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 10/01/2024, đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện ngày 06/5/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Vào năm 2013, bà H là chủ hộ kinh doanh Song N có bán vật tư xây dựng cho vợ chồng ông Võ Ngọc B và bà Trần Thị Bạch N để sửa nhà và còn nợ lại bà H số tiền là 10.000.000đ, có biên nhận ngày 20/10/2013. Bà H đã nhiều lần đòi tiền

mà ông B bà N cố tình hẹn và không trả tiền cho bà. Bà H yêu cầu ông B và bà N liên đới trách nhiệm trả cho bà H số tiền nợ gốc là 10.000.000đ và phải trả tiền lãi chậm trả từ ngày 20/10/2013 đến 20/12/2023 (tổng cộng là 122 tháng) với lãi suất 0.25%/tháng thành tiền là 3.000.000 đồng, tổng cộng tiền nợ gốc và tiền lãi là 13.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã Đồng Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Võ Ngọc B và bà Trần Thị Bạch N đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần 2, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông B và bà N theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét, yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Ngọc H yêu cầu ông Võ Ngọc B và bà Trần Thị Bạch N tiền vay gốc là 10.000.000đ và tiền lãi là 3.000.000đ là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ, bà H cung cấp chứng cứ là biên nhận bản gốc đề ngày 20/10/2013, có chữ ký tên và ghi họ tên của ông Võ Ngọc B và bà Trần thị Bạch N, theo biên nhận này, ông Võ Ngọc B và bà Trần Thị Bạch N thừa nhận có nợ tiền vật tư cửa hàng vật tư Song Nhân do bà Huỳnh Ngọc H làm chủ số tiền 10.000.000đ, từ ngày viết biên nhận 20/10/2013 đến nay ông B và bà N không trả tiền cho bà H, nên ông B và bà N phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tuy nhiên bà H chỉ yêu cầu ông B và bà N trả lãi suất chậm trả là 0.25%/tháng thành tiền 3.000.000đ là có lợi cho ông B và bà N. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho ông B và bà N, nhưng phía bị đơn không có văn bản ghi ý kiến của mình về việc khởi kiện của bà H. Do đó Hội đồng xét xử buộc ông Võ Ngọc B và bà Trần Thị Bạch N có trách nhiệm liên đới trả cho bà Huỳnh Ngọc H số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 13.000.000đ.

[4] Về án phí: Buộc ông Võ Ngọc B và bà Trần Thị Bạch N phải chịu 650.000đ tiền án phí DSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Ngọc H

Buộc ông Võ Ngọc B và bà Trần Thị Bạch N có trách nhiệm liên đới trả cho bà Huỳnh Ngọc H số tiền nợ gốc là 10.000.000đ và tiền lãi là 3.000.000đ, tổng cộng gốc và lãi là 13.000.000đ (mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Võ Ngọc B và bà Trần Thị Bạch N phải chịu 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Huỳnh Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Võ Ngọc B và bà Trần Thị Bạch N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú